

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HS-PT  
Ngày: 24-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Bá Lưu

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thái Sơn, Bà Từ Thị Hải Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: Trịnh Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình; kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Chí Tr.

**Bị cáo có kháng cáo:** **Trịnh Ngọc L** giới tính: Nam, tên gọi khác: không, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1978, tại huyện Th, tỉnh H; nơi cư trú: Số 33/4 đường Ph, phường Th1, thành phố B, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 9/12; nghề nghiệp: lái xe; con ông Trịnh Hùng S và bà Nguyễn Thị Th; vợ: Mai Thị H; con: 02 đứa, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: 01 tiền án, ngày 23/9/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Bt, tỉnh Đ xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, về tội “Cố ý gây thương tích”; tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Các bị cáo khác:**

+ Lê Trung D, sinh ngày 18/5/1985, địa chỉ: tổ dân phố Th B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

+ Nguyễn Hoàng Tr1, sinh ngày 15/9/1984, địa chỉ: tổ dân phố Th B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

+ Hà Anh T, sinh ngày 24/6/1980, địa chỉ: số 123 đường D, phường TA, thành phố B, tỉnh Đ. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Chí Tr, sinh ngày 20/01/1990; nơi cư trú: Tổ dân phố Th B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 18/10/2019, Trịnh Ngọc L đến thành phố T, tỉnh Ph chơi thì gặp Lê Trung D. Quá trình nói chuyện thì L có nói với D: *“Có loại thuốc dùng vào việc đánh bài và điều khiển người chơi theo ý muốn của mình và làm họ thua tiền”* và nói D tìm người chơi bài để thực hiện rồi chia tiền chiếm đoạt, D đồng ý. Sau khi bàn bạc, L trở về nhà và tìm kiếm trên mạng Internet, đặt hàng và mua 01 lọ thuốc “ham đánh bạc” với giá 2.500.000 đồng. Còn Lê Trung D gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng Tr1 nói: *“Có ông anh nói có thuốc dùng để đánh bài, kiếm người mô giàu có với có tiền thì cho thuốc vào rồi rủ họ đánh bài thì mình ăn được tiền nhanh”*, Tr1 đồng ý.

Sáng ngày 29/10/2019, Lê Trung D gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng Tr1 và hỏi đã tìm được “con mồi” để rủ đánh bài chưa thì Tr trả lời: “Giờ chỉ còn thằng T” (tức là anh Nguyễn Chí Tr). Sau đó, D gọi điện thoại cho L và nói đã tìm được người rồi và rủ L về để thực hiện kế hoạch như đã bàn bạc thì L đồng ý. Đến chiều ngày 31/10/2019, L rủ Hà Anh T về Quảng Bình đánh bạc và nếu L thắng bạc sẽ cho T tiền để tiêu xài thì T đồng ý đi cùng. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, L điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Sorento, BKS 49A - 18511 chở T và 01 người đàn ông tên là Ng (không rõ họ, năm sinh là người quen của bạn L xin đi nhờ ra Quảng Bình để về H) đi từ thành phố B đến hầm Hải Vân thuộc thành phố N và đón D (trước đó D đi xe khách từ thành phố T, tỉnh Ph ra đến hầm Hải Vân để đợi L đến đón).

Đến khoảng 10 giờ ngày 01/11/2019, cả nhóm về đến thị xã B rồi đến một quán cà phê tại thôn A, xã Q Th, huyện Tr để gặp Nguyễn Hoàng Tr1. Khi đến quán thì L và D xuống xe để gặp Tr1, tại đây 03 người đã bàn bạc và thống nhất nội dung cụ thể như sau: Nguyễn Hoàng Tr1 sẽ gọi điện rủ anh Nguyễn Chí Tr đi nhậu tại quán L T, thuộc TDP Th B, phường Q Th, thị xã B, sau đó L sẽ đưa cho D lọ thuốc “ham đánh bạc” để D bỏ vào bia cho anh Nguyễn Chí Tr uống rồi rủ anh Nguyễn Chí Tr đi đánh bạc nhằm chiếm đoạt tài sản; khi nhậu D và Nguyễn Hoàng Tr1 sẽ ngồi 01 bàn, L và T sẽ ngồi 01 bàn để tránh anh Nguyễn Chí Tr nghi ngờ, sau đó mới qua giao lưu làm quen. Quá trình trên thì Hà Anh T và anh Ng ngồi ở ngoài xe và không biết nội dung mà L, D, Nguyễn Hoàng Tr1 bàn bạc với nhau.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/11/2019, cả bốn người gồm L, D, T, Ng về thuê phòng, tắm rửa tại khách sạn L, thuộc tổ dân phố M, phường Th, thị

xã B. Đến 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Hoàng Tr1 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Chervolet, BKS 73D - 00008 đến khách sạn L đón D đi đến quán nhậu L T, tại tổ dân phố Th B, phường Q Th; L lái xe ô tô chở T đi theo sau, còn anh Ng thì đi ăn sáng rồi bắt xe ô tô về H. Khi đến quán nhậu, D và Nguyễn Hoàng Tr1 ngồi một bàn riêng, L và T ngồi một bàn riêng như kế hoạch đã bàn bạc, sau đó L đưa cho D lọ thuốc “ham đánh bạc” (Có hình trụ tròn, kích thước đường kính khoảng 1cm, cao khoảng 3cm, bên trong có chứa chất lỏng màu trắng đục, thể tích khoảng gần 1/2 lọ), còn Nguyễn Hoàng Tr1 gọi điện cho anh Nguyễn Chí Tr mời đến nhậu tại quán L T thì anh Tr đồng ý. Khoảng 01 giờ sau, anh Nguyễn Chí Tr điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Fortuner, BKS 73A - 08633 đến và ngồi vào bàn nhậu của D và Nguyễn Hoàng Tr1. Sau đó L và T lần lượt qua mời bia bàn nhậu của D với lý do giao lưu làm quen, hai bên có mời bia qua lại một thời gian thì nhập lại thành một bàn để nhậu chung. Quá trình nhậu thì D ra hiệu cho L ra ngoài và nói với L vì D là người quen của anh Nguyễn Chí Tr1 nên ngại không dám bỏ thuốc vào bia của anh Tr, thấy vậy L nói nếu D không bỏ thì để L bỏ và nhận lại lọ thuốc trên từ D rồi hai người cùng đi vào quán tiếp tục nhậu. Quá trình nhậu lợi dụng anh Nguyễn Chí Tr không để ý L đã mở lọ thuốc “ham đánh bạc” và bỏ một phần lọ thuốc vào lon bia của anh Tr rồi rót ra cốc cho anh Tr uống. Sau khi nhậu tiếp được một thời gian thì L nói mỗi người bỏ ra 1.000.000 đồng để đánh bạc, nếu ai thắng sẽ lấy số tiền trên đi hát karaoke chứ không ai mời ai thì tất cả đều đồng ý. Sau đó tất cả rời khỏi quán nhậu, khi ra đến xe ô tô thì L ra hiệu cho D bảo Nguyễn Hoàng Tr1 lái xe vì lúc này anh Nguyễn Chí Tr1 có dấu hiệu đã ngấm thuốc “ham đánh bạc” nên bắt đầu mất bình tĩnh. Sau đó Nguyễn Hoàng Tr1 điều khiển xe ô tô Toyota Fortuner của anh Nguyễn Chí Tr rồi chở anh Tr và D đi đến nhà của anh Phạm Văn D, trú tại khu phố 2, phường BD, thị xã B, L điều khiển xe ô tô Kia Sorento chở T đi theo sau. Trên đường đi thì Nguyễn Hoàng Tr1 dừng xe và ghé lại 01 quán tạp hóa ở ven đường để D mua 02 bộ bài tú lơ khơ. Khi đến nhà của anh Phạm Văn D thì tất cả những người trên đi lên tầng 02 và đi vào gian phòng phía sau, sát nhà vệ sinh rồi trải chiếc chiếu nhựa có sẵn trong phòng ra giữa sàn nhà và đánh bạc ăn tiền dưới hình thức “Xi lác”, cụ thể:

Tất cả sử dụng một bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân bài, chia cho mỗi người 02 quân bài, người chia bài gọi là “cái”, mỗi người chơi sẽ tự xem điểm của mình, tùy số điểm mà người chơi lần lượt bốc thêm bài hay không. Người bốc đầu tiên là người bên tay phải của “cái”, sau đó người cầm “cái” là người bốc bài cuối cùng. Cách thức tính điểm cụ thể như sau: Các lá bài: “2”, “3”, “4”, “5”, “6”, “7”, “8”, “9”, “10” thì số điểm tương ứng với từng con số. Các lá bài: “J”, “Q”, “K” thì mỗi lá được tính 10 điểm. Lá bài “A”: Nếu ván bài có 03 quân bài thì quân bài “A” được tính 01 điểm hoặc 10 điểm hoặc 11 điểm. Nếu từ 04 quân bài trở lên thì tính 01 điểm. Sau khi bốc bài xong thì sẽ tính điểm tổng của các quân bài, trong đó 21 điểm là lớn nhất và 16 điểm là nhỏ nhất, nếu ai dưới 16 điểm thì gọi là “ăn non” và bị thua. Khi chia bài xong nếu người chơi thuộc các trường hợp sau đây thì trình diện cho người cầm “cái” để thắng cược: “Xi lác” là có 01 quân bài “A” và thêm một trong các quân bài “10”, “J”, “Q”, “K”;

“Xì bàn” là có 02 quân bài “A”. Nếu người chơi là “Xì bàn” thì sẽ thắng gấp đôi số tiền cược. Nếu cái mà thuộc một trong hai trường hợp trên thì sẽ thắng hết những người chơi, ngoại trừ những người chơi nào có bài bằng hoặc hơn. Sau khi chia bài xong nếu người chơi bốc thêm bài thì không được quá 05 quân. Khi bốc mà tổng số điểm 05 quân bài cộng lại không quá 21 điểm thì gọi là “Ngũ linh”.

Trong quá trình đánh bạc thì người chơi đặt cược tiền với người cầm “cái”, số tiền đặt cược tùy thích, thông thường người chơi nào có ván “xì lác” sẽ được quyền cầm cái cho đến khi có người khác “xì lác” sẽ chuyển cho người đó cầm cái. Tỷ lệ thắng bằng tỷ lệ đặt cược, ví dụ nếu người chơi đặt cược số tiền 200.000 đồng nếu thắng sẽ được 200.000 đồng, riêng “xì bàn” sẽ thắng gấp đôi.

Quá trình đánh bạc, anh Nguyễn Chí Tr mang theo và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, sau khi thua số tiền trên thì D cho anh Tr mượn tiền mặt 5.000.000 đồng, L cho mượn 10.000.000 đồng để đánh tiếp. Sau một thời gian đánh bạc thì anh Nguyễn Chí Tr thắng của những người trong sòng bạc số tiền 14.500.000 đồng tiền mặt và nợ L số tiền 190.000.000 đồng sau khi đặt cược bằng miệng với L (Quá trình đánh bạc thì giữa L và Chí Tr có đặt cược riêng với nhau bằng miệng). Các đối tượng yêu cầu anh Nguyễn Chí Tr trả tiền, lúc này anh Tr đã gọi điện nhờ anh Trần Dương H đến giải quyết giúp, khi anh H đến thì các đối tượng đã rời khỏi hiện trường, còn anh Nguyễn Chí Tr thì đang cầm trong tay số tiền 14.500.000 đồng và 1200 đô la Mỹ rồi nhờ anh H giữ hộ, sau khi kiểm tra lại toàn bộ tài sản thì anh Nguyễn Chí Tr không bị mất tài sản gì cả nhưng vì nghi bị các đối tượng sử dụng thuốc để chiếm đoạt tài sản nên anh Nguyễn Chí Tr đã trình báo lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B. Sau khi tiếp nhận đơn trình báo của anh Nguyễn Chí Tr, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, triệu tập lấy lời khai các đối tượng, người làm chứng, người liên quan và đưa anh Nguyễn Chí Tr đi xét nghiệm tại Bệnh viện đa khoa khu vực B Quảng Bình vào ngày 01/11/2019. Kết quả xét nghiệm máu của anh Nguyễn Chí Tr dương tính với Methamphetamin và nồng độ Ethanol (Cần) trong máu là 9.19 mmol/l.

Ngày 06/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B có công văn số 47/CSĐT-HS gửi Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế đề nghị phối hợp cung cấp thông tin về chất Methamphetamine khi đưa vào cơ thể con người sẽ ảnh hưởng, tác động như thế nào? Methamphetamine tồn tại ở những dạng nào, nếu ở thể rắn thì có thể hòa tan vào nước hoặc dung môi khác hay không?

Ngày 10/4/2020, Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế có công văn số 3595/QLDCL phúc đáp công văn số 47/CSĐT-HS ngày 06/1/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã B như sau:

- Về các dạng của Methamphetamine: Methamphetamine tồn tại ở dạng base hoặc dạng muối.

- + Methamphetamine base có dạng lỏng, không màu, dễ bay hơi và không tan trong nước.

+ Muối Methamphetamine phổ biến nhất là Methamphetamine Hydrochloride, tồn tại dưới dạng tinh thể không màu hoặc bột tinh thể màu trắng; tan tự do trong nước, trong ethanol (95%) và trong chloroform, thực tế không tan trong diethyl ether.

- Về tác động, ảnh hưởng của Methamphetamine:

+ Methamphetamine là chất có tác dụng kích thích não bộ và hệ thần kinh trung ương, có thể gây nhiều tác hại. Ảnh hưởng của Methamphetamine trên từng người phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm lượng Methamphetamine đã sử dụng, cách thức sử dụng; dạng và độ tinh khiết của Methamphetamine; Chiều cao và cân nặng của người sử dụng; trạng thái thể chất và tinh thần của người sử dụng, sử dụng lần đầu hay đã từng hoặc thường xuyên sử dụng; khi sử dụng Methamphetamine có dùng cùng với các chất khác (chất chứa cồn, thuốc lá, các loại thuốc hoặc các chất gây nghiện bất hợp pháp khác) hay không.

Có nhiều nguy cơ đối với thể chất và tâm thần liên quan đến việc sử dụng Methamphetamine, trong đó có nhiều ảnh hưởng nghiêm trọng, có thể gây ra hậu quả ngắn hạn hoặc dài hạn cho người sử dụng.

+ Ảnh hưởng của Methamphetamine tương tự nhau khi sử dụng các dạng khác nhau (ví dụ dạng bột/ tinh thể, dạng base hay dạng muối). Tuy nhiên Methamphetamine dưới dạng tinh thể (đá) thường có hoạt tính cao hơn và tinh khiết hơn. Vì vậy, dạng đá có tác động thường xuyên hơn và mạnh hơn các dạng khác.

a) Sau khi uống Methamphetamine, các tác dụng ngắn hạn về tâm thần có thể bao gồm: cảm thấy hưng phấn; tỉnh táo hơn và tràn đầy năng lượng; tăng vận động; nói nhiều; tăng ham muốn tình dục; tăng sự kích động hoặc chống đối; cảm thấy có sức mạnh và khỏe hơn người khác; các triệu chứng của rối loạn tâm thần (các rối loạn tâm thần nghiêm trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng nghe giọng nói, ảo giác, hoang tưởng và hành vi hung hãn).

Methamphetamine cũng có thể làm cho tình trạng bệnh lý tâm thần (như trầm cảm, lo lắng) trầm trọng hơn.

b) Sau khi uống Methamphetamine, ngoài các tác dụng về tâm thần, các tác dụng ngắn hạn ảnh hưởng đến thể chất có thể bao gồm: tăng nhịp tim hoặc loạn nhịp tim; đau tức ngực; thở nhanh hoặc không đều; chán ăn; giãn đồng tử; tăng tiết mồ hôi; cảm thấy bồn chồn, run rẩy hoặc di chuyển nhanh hơn; mất ngủ; nghiến răng; đau đầu; chóng mặt; da tái, nhợt nhạt; nhiệt độ cơ thể tăng cao; buồn nôn, nôn hoặc tiêu chảy; động kinh.

\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan điều tra đã thu giữ đồ vật, tài liệu sau:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 16.000.000 đồng. Trong đó, thu giữ từ anh Trần Dương H số tiền 14.500.000 đồng, từ Trịnh Ngọc L 1.000.000 đồng và từ Nguyễn Hoàng Tr1 500.000 đồng.

- Tiền đô la Mỹ: 1.200 đô la Mỹ từ anh Trần Dương H.

- 01 xe ô tô, nhãn hiệu KIA, loại Sorento, sơn màu trắng, BKS 49A - 18511, số khung: RNYXM52A6HC111276, số máy: D4HBHH002918, đã qua sử dụng.

- 02 bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân bài, màu đỏ, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc chiếu nhựa màu trắng - nâu - đỏ - xanh - vàng, kích thước (02 x 1.85)m, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định: Trịnh Ngọc L và Lê Trung D đã bàn bạc, sắp xếp kế hoạch từ trước bằng thủ đoạn đánh bài ăn tiền để chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Chí Tr, còn Nguyễn Hoàng Tr1 là người đã giúp D tìm đối tượng đánh bạc để chiếm đoạt tài sản, L là người đã mua thuốc “ham đánh bạc” và bỏ vào bia của anh Nguyễn Chí Tr. Tất cả đã cùng lên kế hoạch sau khi cho anh Tr uống thuốc “ham đánh bạc” để rủ anh Tr đi đánh bạc, sau đó sử dụng kỹ thuật đánh bạc bịp rồi chiếm đoạt tiền của anh Tr. Riêng đối với Hà Anh T thì T khai nhận không biết việc L, D và Nguyễn Hoàng Tr1 bàn bạc lên kế hoạch và bỏ thuốc “ham đánh bạc” vào đồ uống của Nguyễn Chí Tr, T chỉ biết việc L sử dụng kỹ thuật đánh bạc bịp nhằm chiếm đoạt tiền của anh Nguyễn Chí Tr. Tuy nhiên quá trình thực hiện hành vi trên thì các đối tượng chưa chiếm đoạt được tài sản gì của anh Nguyễn Chí Tr.

+ Bị cáo Trịnh Ngọc L khai nhận đã mang theo số tiền 2.000.000 đồng và đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc thì có thắng và cho Nguyễn Chí Tr mượn số tiền 10.000.000 đồng. Thời điểm rời khỏi sòng bạc, bị cáo thua 1.000.000 đồng và còn lại 1.000.000 đồng.

+ Bị cáo Lê Trung D khai nhận đã mang theo số tiền 10.000.000 đồng và đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong quá trình đánh bạc do anh Nguyễn Chí Tr mang theo 500.000 đồng để đánh bạc và thua hết số tiền trên nên bị cáo cho anh Nguyễn Chí Tr mượn số tiền 5.000.000 đồng. Trước khi rời khỏi sòng bạc, bị cáo thua hết số tiền trên.

+ Bị cáo Nguyễn Hoàng Tr1 khai nhận đã mang theo số tiền 1.000.000 đồng và đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Thời điểm rời khỏi sòng bạc, bị cáo thua 500.000 đồng và còn lại 500.000 đồng.

+ Bị cáo Hà Anh T khai nhận đã mang theo số tiền 2.500.000 đồng và đều sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trước khi rời khỏi sòng bạc, bị cáo thua hết số tiền trên.

Từ các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, xác định các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 16.000.000 đồng.

- Số tiền 1.200 đô la Mỹ anh Nguyễn Chí Tr cất riêng số tiền trên ở trong túi quần và không sử dụng vào mục đích đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B xác định là của chị Ngô Thị Minh Tr2 (vợ anh Nguyễn Chí Tr), nhờ anh Tr giữ hộ; việc anh Nguyễn Chí Tr đi nhậu sau đó đi đến khu phố

2, phường B đánh bạc thì chị Tr2 không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Chí Tr.

- 01 xe ô tô, nhãn hiệu KIA, loại Sorento, sơn màu trắng, BKS 49A - 18511, số khung: RNYXM52A6HC111276, số máy: D4HBHH002918, là thuộc quyền sở hữu của anh Phạm Xuân T, sinh năm 1983, trú tại thôn 2, xã Ê, TP. B, Đ. Xe ô tô trên Trịnh Ngọc L, thuê lại của anh Phạm Xuân T trong thời hạn 01 tháng, từ ngày 27/10/2019 để sử dụng (có hợp đồng thuê xe), việc L sử dụng xe ô tô nói trên để thực hiện hành vi phạm tội thì anh T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T.

Liên quan trong vụ án còn có anh Nguyễn Chí Tr, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B và Viện kiểm sát nhân dân thị xã B xác định: về mặt hành vi khách quan của anh Nguyễn Chí Tr đã thỏa mãn hành vi đánh bạc nhưng về ý thức chủ quan thì anh Tr do bị các bị can lén lút đưa chất Methamphetamine vào bia để uống gây kích thích não bộ, tăng sự kích thích, ham muốn đánh bạc nên anh Tr chịu sự lệ thuộc của yếu tố khách quan tác động, làm cho anh Chí Tr không làm chủ được ý thức, hành vi trong việc đánh bạc; nên đây không phải là lỗi cố ý đánh bạc; không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đối với anh Phạm Văn D, khi Nguyễn Hoàng Tr1 gọi điện thoại mượn nhà của anh D thì không nói mượn nhà để đánh bạc, quá trình các bị cáo đánh bạc tại nhà anh D thì anh D cũng không biết và cũng không được hưởng lợi ích vật chất gì cả. Vì vậy hành vi của anh Phạm Văn D không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Bản án sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình đã tuyên xử bị cáo Trịnh Ngọc L phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 5 Điều 65; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc L 10 (mười) tháng tù; tổng hợp với hình phạt 02 năm 06 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 246/2016/HSST ngày 23/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ. Buộc bị cáo Trịnh Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 40 (bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí, kiến nghị Công an thị xã B, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tiếp tục điều tra, làm rõ hành vi đánh bạc của anh Nguyễn Chí Tr và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2022, bị cáo Trịnh Ngọc L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo cải tạo không giam giữ tại địa phương.

Ngày 14/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình có công văn số 98/VKSBD về việc trả lời kiến nghị điều tra, làm rõ hành vi đánh bạc của anh Nguyễn Chí Tr. Tại công văn có nêu rõ, về mặt khách quan thì hành vi của anh Nguyễn Chí Tr đã thỏa mãn hành vi đánh bạc, nhưng về ý thức chủ

quan thì anh Trung bị Trịnh Ngọc L lén lút đưa chất Methamphetamine vào bia để anh Tr uống gây kích thích não bộ, tăng sự ham muốn đánh bạc nên anh Tr chịu sự lệ thuộc của yếu tố khách quan tác động, làm cho anh Tr không làm chủ được ý thức, hành vi trong việc đánh bạc. Về mặt ý thức chủ quan, anh Nguyễn Chí Tr không cố ý đánh bạc nên hành vi của anh Nguyễn Chí Tr không cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy kiến nghị của Hội đồng xét xử sơ thẩm đối với hành vi đánh bạc của anh Nguyễn Chí Tr là không có cơ sở.

Ngày 01/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 592/QĐ-VKSQB với nội dung yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Chí Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình giữ nguyên quan điểm với Quyết định kháng nghị phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã B để điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Chí Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trịnh Ngọc L giữ nguyên kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hoặc cho bị cáo được hưởng hình phạt Cải tạo không giam giữ.

Anh Nguyễn Chí Tr cho rằng trong quá trình uống bia đã bị Trịnh Ngọc L lén bỏ thuốc khiến anh mất tỉnh táo, không làm chủ được bản thân và đến khi tỉnh lại thì bị các bị cáo ép buộc trả nợ số tiền đánh bạc bằng miệng lên đến 190.000.000 đồng. Việc anh Trần Dương H tới giải cứu anh thì lúc đó anh tỉnh lại, sau đó đã trình báo sự việc với cơ quan Công an. Anh không chấp nhận đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình để xem xét điều tra, truy tố anh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình kháng nghị trong thời gian luật định nên kháng nghị hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Trịnh Ngọc L trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Qua các lời khai tại phiên tòa phúc thẩm cũng như qua hồ sơ, tài liệu có trong vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: vào chiều ngày 01/11/2019, tại nhà anh Phạm Văn D, thuộc khu phố 2, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; các bị cáo Trịnh Ngọc L, Lê Trung D, Nguyễn Hoàng Tr1 và Hà Anh T cùng



với anh Nguyễn Chí Tr đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “Xì Lắc”. Tổng số tiền các bị cáo cùng anh Nguyễn Chí Tr đánh bạc là 16.000.000 đồng. Cụ thể: Trịnh Ngọc L đánh bạc số tiền 2.000.000 đồng; Lê Trung D đánh bạc số tiền 10.000.000 đồng; Nguyễn Hoàng Tr1 đánh bạc số tiền 1.000.000 đồng; Hà Anh T đánh bạc số tiền 2.500.000 đồng và Nguyễn Chí Tr đánh bạc số tiền 500.000 đồng. Do đó, có căn cứ để khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã B xét xử và tuyên các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xem xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, kháng cáo của bị cáo Trịnh Ngọc L.

[2.1]. Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Hội đồng xét xử xét thấy: Công văn số 3595/QLDCL ngày 10/4/2020 của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế:

- Về các dạng của Methamphetamine: Methamphetamine tồn tại ở dạng base hoặc dạng muối.

+ Methamphetamine base có dạng lỏng, không màu, dễ bay hơi và không tan trong nước.

+ Muối Methamphetamine phổ biến nhất là Methamphetamine Hydrochloride, tồn tại dưới dạng tinh thể không màu hoặc bột tinh thể màu trắng; tan tự do trong nước, trong ethanol (95%) và trong chloroform, thực tế không tan trong diethyl ether.

- Về tác động, ảnh hưởng của Methamphetamine:

+ Methamphetamine là chất có tác dụng kích thích não bộ và hệ thần kinh trung ương, có thể gây nhiều tác hại. Ảnh hưởng của Methamphetamine trên từng người phụ thuộc vào nhiều yếu tố, bao gồm lượng Methamphetamine đã sử dụng, cách thức sử dụng; dạng và độ tinh khiết của Methamphetamine; Chiều cao và cân nặng của người sử dụng; trạng thái thể chất và tinh thần của người sử dụng, sử dụng lần đầu hay đã từng hoặc thường xuyên sử dụng; khi sử dụng Methamphetamine có dùng cùng với các chất khác (chất chứa cồn, thuốc lá, các loại thuốc hoặc các chất gây nghiện bất hợp pháp khác) hay không.

Có nhiều nguy cơ đối với thể chất và tâm thần liên quan đến việc sử dụng Methamphetamine, trong đó có nhiều ảnh hưởng nghiêm trọng, có thể gây ra hậu quả ngắn hạn hoặc dài hạn cho người sử dụng.

+ Ảnh hưởng của Methamphetamine tương tự nhau khi sử dụng các dạng khác nhau (ví dụ dạng bột/ tinh thể, dạng base hay dạng muối). Tuy nhiên Methamphetamine dưới dạng tinh thể (đá) thường có hoạt tính cao hơn và tinh khiết hơn. Vì vậy, dạng đá có tác động thường xuyên hơn và mạnh hơn các dạng khác.

a) Sau khi uống Methamphetamine, các tác dụng ngắn hạn về tâm thần có thể bao gồm: cảm thấy hưng phấn; tỉnh táo hơn và tràn đầy năng lượng; tăng

vận động; nói nhiều; tăng ham muốn tình dục; tăng sự kích động hoặc chống đối; cảm thấy có sức mạnh và khỏe hơn người khác; các triệu chứng của rối loạn tâm thần (các rối loạn tâm thần nghiêm trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng nghe giọng nói, ảo giác, hoang tưởng và hành vi hung hãn).

Methamphetamine cũng có thể làm cho tình trạng bệnh lý tâm thần (như trầm cảm, lo lắng) trầm trọng hơn.

b) Sau khi uống Methamphetamine, ngoài các tác dụng về tâm thần, các tác dụng ngắn hạn ảnh hưởng đến thể chất có thể bao gồm: tăng nhịp tim hoặc loạn nhịp tim; đau tức ngực; thở nhanh hoặc không đều; chán ăn; giãn đồng tử; tăng tiết mồ hôi; cảm thấy bồn chồn, run rẩy hoặc di chuyển nhanh hơn; mất ngủ; nghiến răng; đau đầu; chóng mặt; da tái, nhợt nhạt; nhiệt độ cơ thể tăng cao; buồn nôn, nôn hoặc tiêu chảy; động kinh.

Chất lỏng mà Trịnh Ngọc L cố ý đưa vào cơ thể Nguyễn Chí Tr được xác định có chứa Methamphetamine, là chất có tác dụng kích thích não bộ và hệ thần kinh trung ương, có thể gây nhiều tác hại cho con người khi sử dụng phụ thuộc vào nhiều yếu tố như lượng dùng, cách dùng, thể trạng cơ thể, sử dụng lần đầu hoặc nhiều lần... Nguyễn Chí Tr sau khi uống chất lỏng có chứa Methamphetamine thì Tr vẫn tiếp tục uống được bia và đánh bài ăn tiền. Có thể thấy chất lỏng trên khi vào cơ thể của Nguyễn Chí Tr chưa thể khiến cho Tr lâm vào tình trạng bị tê liệt ý chí, và không bị lệ thuộc vào chất kích thích nói trên, hành vi của Nguyễn Chí Tr vẫn tự kiểm soát được, không bị hạn chế về năng lực hành vi. Quá trình thực hiện hành vi đánh bạc, Tr chỉ cầm số tiền 500.000 đồng đánh nhưng khi thua và mượn tiền các bị cáo khác để đánh bạc, Tr vẫn kiểm soát được việc mình mượn số tiền của ai, số tiền bao nhiêu. Và sau khi đặt cược bằng miệng số tiền 190.000.000 đồng với Trịnh Ngọc L, Tr vẫn đủ tỉnh táo để gọi anh Trần Dương H đến bảo vệ mình khi bị đòi nợ. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Chí Tr với các bị cáo đã bị truy tố là rõ ràng, nhưng không được điều tra, truy tố, xét xử đối với Nguyễn Chí Tr là bỏ lọt tội phạm, Tòa án nhân dân thị xã B đã trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung, xem xét, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Chí Tr là có căn cứ nhưng không được Viện kiểm sát nhân dân thị xã B chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố Nguyễn Chí Tr về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử Nguyễn Chí Tr về tội “Đánh bạc”.

[2.2]. Đối với kháng cáo của bị cáo Trịnh Ngọc L xin được hưởng loại hình phạt cải tạo tại địa phương, Hội đồng xét xử đã chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, theo đó hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã B. Do vụ án sẽ được điều tra, truy tố, xét xử lại theo quy định của pháp luật nên chưa xem xét kháng cáo của bị cáo L.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Trịnh Ngọc L không phải chịu

án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, hủy Bản án sơ thẩm số 09/2022/HS-ST ngày 03/3/2022 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình để điều tra, xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Chí Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trịnh Ngọc L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Quảng Bình;
- CQĐT; VKS; TAND thị xã B;
- Vụ GDKT 1 TAND tối cao;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Võ Bá Lưu**